Lịch sử và Địa lí

**Bài 18: THIÊN NHIÊN VÙNG NAM BỘ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Xác định được vị trí địa lí của vùng Nam Bộ, một số con sông lớn của vùng Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Quan sát lược đồ, bản đồ, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên, ví dụ : địa hình, núi và vùng đất ngập mặn … ở vùng Nam Bộ

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Sử dụng được một số phương tiện vào học tập môn Lịch sử và Địa lí

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sưu tầm và giới thiệu được một số phương tiện hỗ trợ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm,trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động về Lịch sử, Địa lí.

- Phẩm chất chăm chỉ: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu,khám phá tri thức liên quan đến nội dung học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và các sản phẩm do con nguời tạo ra.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** |
| - GV cho học sinh quan sát hình bên và mô tả những gì em thấy trong bức ảnh ?+ Theo em những cảnh vật này thể hiện nét đặc trưng của vùng đất nào ở nước ta ? để khơỉ động bài học.+ Nhờ vào đâu mà các em biết đó là vùng đồng bằng Nam Bộ ?  | - HS quan sát tranh và trả lời một số câu hỏi+ Đây là cảnh sông nước ở vùng Nam Bộ. Dọc con kênh là vườn dừa nước. |
| **2. Khám phá***:* |
| **Hoạt động 1: Vị trí địa lí** **\*Tìm hiểu về vị trí địa lí vùng Nam Bộ** **(làm việc theo nhóm cặp)**- GV treo và giới thiệu lược đồ : Đây là lược đồ tự nhiên vùng Nam Bộ - GV mời HS làm việc chung cả lớp, thực hiện nhiệm vụ sau:+ Quan sát hình 1, đọc thông tin và cho biết:. Chỉ ranh giới của vùng Nam Bộ. Cho biết vùng Nam Bộ giáp với vùng nào, quốc gia nào?- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. **Hoạt động 2: Đặc điểm thiên nhiên** **\* Tìm hiểu về địa hình vùng Nam Bộ**(làm việc theo nhóm 4)Đọc thông tin và quan sát các hình 1,2,3 em hãy :+ Chỉ và đọc tên một số núi và vùng đất ngập nước ở vùng Nam Bộ + Trình bày đặc điểm địa hình ở vùng Nam Bộ. - GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát lược đồ - HS làm việc theo nhóm cặp. Cùng đọc thông tin và trả lời các câu hỏi dưới đây:+ HS lên bảng chỉ vùng Nam Bộ trên bản đồ sau đó chỉ trên lược đồ.GV kết luận : Vùng Nam Bộ nằm ở phía nam của Tổ quốc, tiếp giáp với Cam – pu - chia, vùng Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung. Vùng Nam Bộ tiếp giáp với Biển Đông và Vịnh Thái Lan- HS sinh hoạt nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Núi Bà Đen, núi Chứa Chan + Vùng đất ngập nước: Đồng Tháp Mười, Kiên Giang, Cà Mau+ Đông Nam Bộ: Địa hình cao hơn Tây Nam Bộ, chủ yếu là đồi thoải và đồng bằng+ Tây Nam Bộ : Địa hình thấp, bằng phẳng nhiều vùng ngập nước, chịu ảnh hưởng mạnh của biển.  |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV đưa bản đồ, mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”+ Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia theo lần lượt. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ tìm trên bản đồ tên các con sông lớn ở vùng Nam Bộ (sông Tiên, sông Hậu,...) do GV nêu. Tổ nào tìm đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.+ GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.+ Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.+ Các tổ lần lượt tham gia chơi.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

 **Điều chỉnh – Bổ sung:**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_